ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 28/2013/QĐ-UBND	*An Giang, ngày 15 tháng 8 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý hoạt động tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa năm 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa năm 2009;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại tờ trình số 113/TTr –SVHTTDL ngày 01 tháng 8 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý hoạt động tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Vp.UBND tỉnh;
- Website An Giang;
- Đài PTTH An Giang, Báo An Giang;
- TT. CB –TH;
- Lưu: HCTC, VHXH, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Việt Hiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về quản lý hoạt động tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quản lý và sử dụng đất, xây dựng công trình văn hoá, kiến trúc nghệ thuật, công trình phát triển du lịch, đầu tư, sản xuất kinh doanh, bảo vệ tài nguyên và cảnh quan môi trường trong ranh giới tại khu di tích văn hoá- lịch sử và du lịch Núi Sam, thành phố Châu Đốc.

2. Khu vực tổ chức Lễ hội Bà Chúa Xứ Núi Sam bao gồm:

a) Khu vực Chùa Phước Điền - Lăng Ông - Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam - Chùa Tây An - Nhà bia ghi danh liệt sĩ (đường vòng Núi Sam), đường lên đỉnh Núi Sam - đường vườn Tao Ngộ - đường đến bệ đá Bà ngự.

b) Khu vực đường Nguyễn Văn Thoại và Tân Lộ Kiều Lương đến ngã ba giao nhau giữa đường Châu Thị Tế và đường Tân Lộ Kiều Lương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và tham gia vào các hoạt động khác tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

2. Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã, cán bộ công chức, viên chức và các tổ chức khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam.

Điều 3. Nội dung quản lý

1. Công khai quy hoạch tổng thể, quy hoạch cụ thể phát triển tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

2. Quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Kiểm tra, giám sát nội dung và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

4. Phát hiện, đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền các dự án đầu tư không đúng với quy hoạch hoặc có tác động tiêu cực đến cảnh quan môi trường;

5. Phát huy giá trị di sản văn hoá vì lợi ích của toàn xã hội;

6. Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam;

7. Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

8. Quản lý hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ theo quy định của pháp luật hiện hành đối với mỗi ngành nghề kinh doanh;

9. Kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ của các cơ sở kinh doanh du lịch và của các cơ sở kinh doanh dịch vụ khác;

10. Bảo vệ, tôn tạo tài nguyên và môi trường du lịch;

11. Bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn trong khu du lịch;

12. Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn cho khách du lịch;

13. Đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch;

14. Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quản lý và sử dụng đất

1. Đất được Nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án đầu tư mà không sử dụng trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn 24 (hai mươi bốn) tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép thì Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để thu hồi một phần hoặc toàn bộ đất đã giao hoặc cho thuê (khoản 12, điều 38 Luật Đất đai);

2. Căn cứ vào hiện trạng mục đích sử dụng chủ yếu, đất nằm trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam gồm các loại:

a) Đất nông nghiệp (đất lâm nghiệp, đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hằng năm);

b) Đất phi nông nghiệp (đất ở đô thị, đất chuyên dùng);

c) Đất chưa sử dụng;

Những loại đất nêu trên được quản lý theo Luật Đất đai năm 2003 và các văn bản Quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp nằm trong phạm vi được nêu ở Điểm a, Mục 2 Điều này được tiếp tục sử dụng theo hiện trạng. Khi có nhu cầu sử dụng theo mục đích khác, nhà nước sẽ xem xét cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi giao đất hoặc cho thuê đất tuỳ trường hợp của dự án cụ thể theo quy định của pháp Luật Đất đai năm 2003 và các quy định khác của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh về thu hồi đất, đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng;

4. Việc quản lý và sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch phải tuân theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Di sản văn hoá năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa năm 2009;

5. Đối với quỹ đất chưa sử dụng trong khu du lịch, Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc và các phường có quỹ đất này phải có trách nhiệm quản lý theo thẩm quyền và chỉ được phép khai thác sử dụng khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

6. Tổ chức và cá nhân đang sử dụng đất trong quy hoạch phát triển du lịch phải tuân thủ quy định sau đây:

a) Sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới được giao;

b) Tuân thủ việc bảo vệ môi trường, tài nguyên đất;

c) Không làm tổn hại đến người sử dụng đất xung quanh.

7. Việc cho thuê đất, giao đất, thu hồi đất được áp dụng theo các quy định hiện hành về pháp luật đất đai;

8. Dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích sử dụng đất khác thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về bảo vệ phát triển rừng;

Điều 5. Quản lý xây dựng, sử dụng và khai thác các cơ sở hạ tầng kỹ thuật

1. Đồ án Quy hoạch chung khu di tích văn hoá lịch sử và du lịch Núi Sam , thành phố Châu Đốc (ban hành theo Quyết định 2052/QĐ –UBND ngày 17/6/2006 của Uỷ ban nhân dân tỉnh) là cơ sở pháp lý để quản lý, tiến hành công tác đầu tư xây dựng, lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn. Việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc Quy hoạch, xây dựng công trình tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam phải được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

3. Việc đầu tư, xây dựng các công trình tại khu di tích văn hoá - lịch sử và du lịch Núi Sam thực hiện theo Điều 32 của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá năm 2009;

Điều 6. Quản lý khách và các hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ

1. Khách đến tham quan, thưởng ngoạn, vui chơi giải trí, sinh hoạt giao lưu tìm hiểu tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định được niêm yết hoặc được phổ biến và có quyền khiếu nại đến các cấp có thẩm quyền về những vi phạm đối với quyền và lợi ích hợp pháp của mình;

2. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, tổ chức các chương trình du lịch trong phạm vi khu du lịch phải tuân thủ theo quy định hiện hành của pháp luật về kinh doanh du lịch, kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch, kinh doanh lữ hành, chịu trách nhiệm an toàn về tài sản và tính mạng của du khách do mình phục vụ;

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh các dịch vụ ăn uống kể cả hàng lưu niệm, chương trình biểu diễn nghệ thuật trong khu du lịch phải đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và đầu tư, Uỷ ban nhân dân thành phố Châu Đốc. Phải niêm yết giá, bảo đảm chất lượng hàng hóa dịch vụ cung cấp. Bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn về sức khỏe cho du khách được quy định tại chương III Luật An toàn thực phẩm (Luật số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010);

4. Uỷ ban nhân dân các cấp của thành phố Châu Đốc có trách nhiệm xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của khách cũng như đối với các quy định trong nội quy, quy chế của điểm du lịch, những hành vi lợi dụng hoạt động du lịch truyền bá văn hóa trái với thuần phong mỹ tục, lợi ích của người Việt Nam và các hoạt động thu thập thông tin thuộc bí mật Nhà nước gây phương hại đến an ninh quốc gia ảnh hưởng đến truyền thống văn hóa và thuần phong mỹ tục của cộng đồng dân cư địa phương.

Điều 7. Quản lý về phòng chống cháy nổ, giữ gìn an ninh trật tự

1. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam phải tuân thủ và có ý thức trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Luật Phòng Cháy chữa cháy, bảo đảm an ninh trật tự an toàn tại khu di tích, khu du lịch;

2. Ban quản lý khu di tích văn hoá- lịch sử và du lịch Núi Sam, các ban quản lý di tích, Ban tế tự thường xuyên kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy, nhắc nhở mọi người cùng tham gia phòng cháy chữa cháy và giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thuộc quyền quản lý.

Điều 8 . Quản lý về đầu tư

1. Các dự án đầu tư triển khai tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành các mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam.

2. Hồ sơ, thủ tục:

a) Hồ sơ đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư từ 15 tỷ đến dưới 300 tỷ VND và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện, hồ sơ gồm:

- Bản đăng ký cấp chứng nhận đầu tư (theo mẫu);

- Nếu dự án đầu tư gắn liền với việc thành lập tổ chức kinh tế, nộp kèm: Hồ sơ đăng ký kinh doanh tương ứng với loại hình doanh nghiệp.

b) Hồ sơ đăng ký đầu tư đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài có quy mô dưới 300 tỷ VND và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện:

- Bản đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư (theo mẫu);

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh (hình thức đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh);

- Báo cáo năng lực tài chính (do nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm);

Nếu dự án đầu tư gắn liền với việc thành lập tổ chức kinh tế, nộp kèm:

- Hồ sơ đăng ký kinh doanh tương ứng với loại hình doanh nghiệp;

- Hợp đồng liên doanh (nếu thành lập tổ chức kinh tế liên doanh).

c) Hồ sơ thẩm tra đối với dự án đầu tư có quy mô vốn từ 300 tỷ VND trở lên và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư (theo mẫu);

- Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của nhà đầu tư (đối với tổ chức: bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đối với cá nhân: hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân);

- Báo cáo năng lực tài chính (do nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm);

- Giải trình kinh tế - kỹ thuật;

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh (hình thức đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh);

Nếu dự án đầu tư gắn liền với việc thành lập tổ chức kinh tế, nộp kèm:

- Hồ sơ đăng ký kinh doanh tương ứng với loại hình doanh nghiệp;

- Hợp đồng liên doanh (nếu thành lập tổ chức kinh tế liên doanh).

d) Hồ sơ thẩm tra đối với dự án đầu tư có quy mô vốn dưới 300 tỷ VND và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện:

- Bản đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư (theo mẫu);

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh (hình thức đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh);

- Báo cáo năng lực tài chính (do nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm);

- Giải trình khả năng đáp ứng điều kiện mà dự án đầu tư phải đáp ứng;

Nếu dự án đầu tư gắn liền với việc thành lập tổ chức kinh tế, nộp kèm:

- Hồ sơ đăng ký kinh doanh tương ứng với loại hình doanh nghiệp;

- Hợp đồng liên doanh (nếu thành lập tổ chức kinh tế liên doanh).

đ) Hồ sơ thẩm tra đối với dự án đầu tư có quy mô vốn từ 300 tỷ VND trở lên và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư (theo mẫu);

- Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của nhà đầu tư (đối với tổ chức: bản sao quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đối với cá nhân: hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân);

- Báo cáo năng lực tài chính (do nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm);

- Giải trình kinh tế - kỹ thuật;

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh (hình thức đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh);

- Giải trình khả năng đáp ứng điều kiện mà dự án đầu tư phải đáp ứng;

Nếu dự án đầu tư gắn liền với việc thành lập tổ chức kinh tế, nộp kèm:

- Hồ sơ đăng ký kinh doanh tương ứng với loại hình doanh nghiệp nêu tại Mục I Phục lục I.

- Hợp đồng liên doanh (nếu thành lập tổ chức kinh tế liên doanh);

e) Hồ sơ Đăng ký điều chỉnh dự án đầu tư:

- Văn bản đăng ký chứng nhận những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư;

- Tuỳ theo hình thức đầu tư ban đầu, nhà đầu tư nộp: bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng liên doanh hoặc Hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc Điều lệ doanh nghiệp.

g) Hồ sơ thẩm tra điều chỉnh dự án đầu tư:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;

- Giải trình lý do điều chỉnh;

- Những thay đổi so với nội dung đã thẩm tra khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư;

- Báo cáo tình hình thực hiện dự án đến thời điểm điều chỉnh dự án;

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư;

- Tuỳ theo hình thức đầu tư ban đầu, nhà đầu tư nộp: bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng liên doanh hoặc Hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc Điều lệ doanh nghiệp;

3. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến bằng văn bản các Sở, ngành có liên quan và Uỷ ban nhân dân cấp huyện nơi nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án đầu tư về những vấn đề có liên quan đến quản lý ngành, địa phương, sau đó tổng hợp các ý kiến trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho nhà đầu tư.

Điều 9. Quản lý về bảo vệ môi trường

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện các dự án hoặc các hoạt động nhằm mục đích kinh doanh du lịch phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, đăng ký cam kết bảo vệ môi trường hoặc có đề án bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

2. Việc khai thác nguồn nước ngầm vào mục đích sản xuất kinh doanh và dịch vụ phải có thiết kế theo dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo khai thác và sử dụng lâu bền, hợp lý tài nguyên nước và bảo vệ môi trường;

3. Nghiêm cấm các hành vi gây xói lở, làm trượt đất đá khi sử dụng nước mặt;

4. Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp vì mục đích cải tạo mặt bằng hoặc có lý do chính đáng khác muốn chặt, đốn cây, trồng cây lâu năm phải được Uỷ ban nhân dân thành phố Châu Đốc cho phép;

5. Các hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch không gây ảnh hưởng tiêu cực đến bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên, đa dạng sinh học, cảnh quan, môi trường.

Điều 10. Nguồn vốn đầu tư

Khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam, thành phố Châu Đốc được đầu tư và phát triển bằng các nguồn vốn sau:

1. Vốn ngân sách Nhà nước;

2. Vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước;

3. Vốn đầu tư của các thành phần kinh tế trong nước và ngoài nước;

4. Vốn ODA, NGO;

5. Vốn huy động hợp pháp khác.

Điều 11. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Chiếm đoạt, làm sai lệch di sản văn hoá;

2. Huỷ hoại hoặc gây nguy cơ huỷ hoại di sản văn hoá;

3. Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh;

4. Mua bán, trao đổi và vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài;

5. Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá để thực hiện những hành vi trái pháp luật.

6. Các hình thức ăn xin; bán hàng rong; bán hàng không đúng nơi quy định (kể cả vé số, nhang, trái cây, gạo, muối); chèo kéo khách; mua bán chim phóng sanh;

7. Đánh bạc; cờ thế và các hình thức trò chơi trúng thưởng trá hình cờ bạc; đánh bạc bằng máy; trò chơi điện tử trái phép;

8. Đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau; tụ tập nhiều người gây mất trật tự trước cổng khu, điểm du lịch, khu di tích lịch sử;

9. Các loại xe kể cả xe ôm đón trả khách trong khu vực cấm dừng; cấm đỗ; các phương tiện ghe thuyền neo đậu tại Bến Đá và khu vực lân cận không đúng quy định về an toàn giao thông đường thủy nội địa, gây ô nhiễm môi trường;

10. Tổ chức lên đồng, xem bói, đốt nhang, đốt đồ mã và các hoạt động khác có tính chất mê tín dị đoan nơi quy định;

11. Có lời nói, hành động, thái độ xúc phạm khách hàng; cung cấp thông tin sai lệch, thiếu trung thực, ép buộc khách hàng khi mua bán hàng hóa; không đền bù, trả lại tiền hoặc đổi lại hàng hóa cho khách hàng do nhầm lẫn;

12. Đổ nước hoặc để nước chảy ra lòng đường, vỉa hè; tiểu tiện, đại tiện ở các nơi công cộng; để gia súc, gia cầm hoặc các động vật khác phóng uế ở nơi công cộng; vứt rác, xác động vật hoặc các vật liệu khác ra nơi công cộng;

13. Không niêm yết giá hàng hóa, các dịch vụ, nhà trọ hoặc niêm yết giá không đúng quy định, không rõ ràng gây nhầm lẫn cho khách hàng; bán hàng hóa, thu tiền dịch vụ, nhà trọ cao hơn giá niêm yết;

14. Bán thực phẩm chế biến sẵn để ăn ngay mà không có tủ kính che đậy, bao gói hợp vệ sinh; không sử dụng dụng cụ riêng để gắp, múc, chứa đựng các loại thực phẩm ăn ngay; bán thực phẩm mà thiếu nguồn nước sạch cho việc làm vệ sinh dụng cụ, vệ sinh tay người bán; sử dụng dụng cụ chứa đựng, gắp, múc, chế biến thực phẩm không bảo đảm vệ sinh;

15. Nghiêm cấm mua, bán và sử dụng các chất có ma túy; nghiêm cấm việc tổ chức mại dâm trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

16. Các hành vi vi phạm pháp luật hiện hành khác.

Chương III
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc

1. Thành lập Ban quản lý để giúp Uỷ ban nhân dân thành phố Châu Đốc quản lý hoạt động tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

2. Thực hiện đầy đủ chức năng quản lý hành chính của chính quyền địa phương đối với mọi hoạt động kinh doanh tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan phổ biến, giáo dục nhân dân và các tổ chức, cá nhân đang cư trú, hoạt động kinh doanh, đầu tư trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về cư trú, an ninh quốc phòng, xây dựng công trình, nhà ở, vệ sinh môi trường, bảo vệ rừng, phòng chống cháy, các hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và quy định này;

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường; ngăn ngừa kịp thời hiện tượng cơi nới, lấn chiếm đất đai, lòng đường vỉa hè, chủ động giải quyết dứt điểm các vụ việc vi phạm theo phân cấp quản lý; tổ chức công bố quy hoạch, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về ý thức, trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai và xây dựng;

Điều 13. Trách nhiệm của Sở, Ngành liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân thành phố Châu Đốc, các sở, ngành có liên quan trong việc:

a) Thực hiện quy hoạch và điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam khi cần thiết;

b) Triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết của khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo đúng lộ trình và định hướng phát triển du lịch của tỉnh;

c) Hướng dẫn cụ thể về công tác quản lý, bảo vệ, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị tại các công trình di tích văn hóa - lịch sử theo quy định của phát luật hiện hành;

d) Hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, trò chơi, giải trí, hoạt động, khách sạn, nhà trọ, karaoke; các hành vi mê tín dị đoan, bói toán, xâm phạm làm bẩn khu di tích; các hình thức quảng cáo, băng đĩa;

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện quy định này và các quy định khác của pháp luật về du lịch;

e) Quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam cùng Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tỉnh thực hiện công tác kêu gọi, thu hút đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và hỗ trợ hồ sơ thủ tục cho các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực du lịch;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành có liên quan trong việc thẩm định hồ sơ dự án đầu tư phát triển du lịch tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam theo quy hoạch được phê duyệt.

3. Sở Công thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

b) Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn văn minh thương mại cho tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

c) Thường xuyên giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về: hàng cấm, hàng kém chất lượng, ghi nhã hàng hoá, niêm yết giá hàng hoá, giá dịch vụ du lịch.

4. Sở Tài nguyên - Môi trường:

Phối hợp với các cơ quan liên quan và Uỷ ban nhân dân thành phố Châu Đốc trong việc hướng dẫn về lập, quản lý Quy hoạch sử dụng đất; thủ tục về thu hồi giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và các thu tục liên quan phương án đầu tư. Đồng thời hướng dẫn các thủ tục về môi trường, quản lý và khai thác tài nguyên môi trường trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Xây dựng và triển khai chương trình trồng bổ sung rừng, xen canh vườn cây ăn trái phục vụ du khách phù hợp với quy hoạch phát triển, bảo vệ rừng do ngành quản lý và có trách nhiệm hướng dẫn kiểm tra các hoạt động mua bán chim và động vật hoang dã quí hiếm theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với Uỷ ban nhân dân thành phố Châu Đốc, các sở, ngành thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng các điểm du lịch theo thẩm quyền;

b) Phối hợp các sở, ngành, các cấp kiểm tra kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực xây dựng theo quy định.

7. Sở Tài chính:

a) Chủ trì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, thực hiện việc đăng ký giá và kê khai giá theo quy định hiện hành. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định giá trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

b) Hướng dẫn thực hiện và phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định về giá trong hoạt động kinh doanh du lịch;

c) Chủ trì phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch và các ngành có liên quan xây dựng mức phí tham quan tại khu di tích văn hoá, lịch sử, danh lam, khu du lịch, đề xuất cơ chế quản lý sử dụng nguồn thu theo quy định của pháp luật.

8. Sở Y tế:

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức an toàn vệ sinh thực phẩm cho tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ du lịch trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

b) Phối hợp với các ngành chức năng mời gọi và hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng các cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập chất lượng cao để phục vụ du khách trong và ngoài nước có nhu cầu khám, chữa bệnh và nghỉ dưỡng (nhất là khách du lịch Campuchia); Thường xuyên tăng cường việc kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ các loại thuốc gia truyền, đông dược bày bán trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam;

c) Phối hợp với sở, ngành chức năng thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các nhà hàng, quán ăn trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam bảo đảm an toàn vệ sinh cho du khách và cộng đồng dân cư.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp với ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương giải quyết các tệ nạn xã hội, tổ chức thu gom các đối tượng lang thang, người ăn xin đeo bám khách du lịch đưa vào các Trung tâm Bảo trợ xã hội của tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện kế hoạch xây dựng khu du lịch lành mạnh và phát động các cơ sở làm dịch vụ cam kết không tệ nạn xã hội. Phát động phong trào xây dựng khu du lịch xanh, sạch, đẹp, không có tệ nạn, gắn chặt với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

10. Sở Giao thông - Vận tải:

Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc, các sở, ngành quản lý dự án đầu tư các công trình du lịch có liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ và phối hợp kiểm tra tình hình trật tự tại bến đỗ xe lấn chiếm hành lang lộ giới, lòng lề đường và các phương tiện giao thông đường bộ theo thẩm quyền;

Riêng hệ thống giao thông trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam thuộc đường chuyên dùng phục vụ trong khu du lịch.

11. Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Báo An Giang:

Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về các hoạt động của các di tích, danh lam, thắng cảnh, khu du lịch và thường xuyên tuyên truyền công tác bảo vệ rừng, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam cho cộng đồng dân cư và du khách.

12. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Phối hợp với địa phương và các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện Luật Phòng cháy chữa cháy, Chỉ thị số 07/2000/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giữ gìn trật tự, trị an và vệ sinh môi trường tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam.

Điều 14. Trách nhiệm của các Doanh nghiệp

1. Công ty Cổ phần Điện nước An Giang:

a) Đầu tư hệ thống cung cấp nước sinh hoạt cho khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam theo chủ trương đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Bảo đảm cung cấp đủ số lượng và chất lượng nước sinh hoạt cho nhu cầu sử dụng của các cơ sở kinh doanh dịch vụ và các hộ dân trong khu tái định cư của khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam.

2. Công ty Điện lực An Giang:

a) Đầu tư đường dây trung thế và hạ thế để bán điện cho các cơ sở kinh doanh và hộ dân đang cư trú trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam với số lượng và chất lượng điện năng theo kế hoạch của ngành điện;

b) Chủ động kiểm tra thường xuyên công tác truyền tải điện trong khu du lịch, đặc biệt trong mùa khô và mùa mưa bão để phòng chống cháy, nổ, bảo vệ an toàn cho hoạt động của khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam.

3. Chủ đầu tư các dự án đầu tư tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam:

Tổ chức quản lý thực hiện dự án đầu tư đúng theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng; tổ chức triển khai dự án đúng tiến độ đã được phê duyệt;

Trong quá trình đầu tư và triển khai dự án nếu có vướng mắc, phát sinh kịp thời phản ánh đến các cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết.

4. Đối với Doanh nghiệp và Cộng đồng dân cư:

a) Tổ chức, cá nhân hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam phải chấp hành nghiêm túc Quy định này và Quy định pháp luật có liên quan;

b) Các đơn vi hoạt động trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam có trách nhiệm tham gia đóng góp chi phí giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ rừng, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy và tích cực thực hiện công tác bảo vệ khu du lịch theo quy định của cơ quan thẩm quyền;

c) Đối với nhân dân kể cả các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trong khu du lịch Núi Sam phải thực hiện đúng quy hoạch xây dựng, bảo vệ rừng và bảo vệ, trùng tu, tôn tạo di tích văn hóa - lịch sử và cảnh quan môi trường theo quy định của pháp luật.

Chương IV
KHEN THƯỞNG, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Tổ chức, cá nhân bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá lịch sử, kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch và cán bộ - công chức có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy định này sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước;

Điều 16. Tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch có trách nhiệm tạo điều kiện cho đoàn thanh tra, kiểm tra thi hành nhiệm vụ và chấp hành quyết định của đoàn, đồng thời có quyền giải trình, khiếu nại đối với kết luận của đoàn thanh tra, kiểm tra theo quy định hiện hành;

Điều 17. Tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch và cư dân sinh sống trong khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam có hành vi vi phạm quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả gây ra mà bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần theo pháp luật hiện hành.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Châu Đốc và các tổ chức, cá nhân đầu tư, hoạt động kinh doanh tại khu di tích văn hoá – lịch sử và du lịch Núi Sam chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ảnh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp trình Uỷ ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Việt Hiệp